



HCMUTE

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

INFO UTE LIBRARY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ

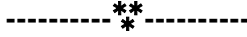
TECHNOLOGY MANAGEMENT

(Ngành Quản lý công nghiệp - Chương trình đào tạo đại học 132TC)



HCMUTE.EDU.VN - THÁNG 11 NĂM 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



INFO UTE LIBRARY



HCMUTE

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ

TECHNOLOGY MANAGEMENT

(Ngành Quản lý công nghiệp - CTĐT đại học 132TC)

HCMUTE.EDU.VN – THÁNG 11 NĂM 2019

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	4
GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE Library.....	7
GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN	10
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC	11
GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	19



LỜI NÓI ĐẦU

Tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, sinh viên theo học ngành “Quản lý công nghiệp” sẽ được đào tạo, có khả năng quản trị hoạt động sản xuất và kinh doanh trong nhiều lĩnh vực như: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị nhân sự và quản trị marketing. Có kỹ năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế; kỹ năng làm việc nhóm và lãnh đạo. Có khả năng phân tích, tổng hợp và xử lý vấn đề; có khả năng đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực làm việc:

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến quản lý công nghiệp, quản trị kinh doanh; Có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về sản xuất kinh doanh; Có khả năng thực hiện điều tra nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp trong sản xuất kinh doanh; Thành thạo kỹ năng chuyên môn góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Sinh viên được học các môn liên quan đến sản xuất: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị dự án công nghiệp, quản trị chiến lược; các môn liên quan đến thương mại: quản trị marketing, quản trị ngoại thương, quản trị bán hàng, Anh văn thương mại, thương mại điện tử, hệ thống thông tin quản lý, quản trị tài chính...

Ngành quản lý công nghiệp có sự kết hợp những kiến thức giữa các khối ngành Kinh tế gắn liền với quá trình sản xuất, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn mà không cần phải đào tạo lại; Chương trình đào tạo luôn cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài.

Sinh viên ra trường có thể làm việc tốt tại các phòng sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, kế hoạch ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Để đáp ứng nhu cầu tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “*Quản lý công nghiệp*” của sinh viên. Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã biên soạn tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học nhằm cung cấp cho sinh viên có thể nghiên cứu, tìm hiểu, học tập về các môn học chuyên ngành.

Tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học ngành “*Quản lý công nghiệp*” nhằm hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các

môn học chuyên ngành “*Quản lý công nghiệp*” sẽ mang đến cho sinh viên nắm được phương pháp học nhanh nhất và đạt hiệu quả.

Mặc dù chúng tôi đã cố gắng, song việc biên soạn tài liệu chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ phía người sử dụng để lần biên soạn sau được hoàn chỉnh hơn.

Thư viện ĐHSPKT TP.HCM

028.389 69 920

thuvien@hcmute.edu.vn

thuvienspkt@hcmute.edu.vn

facebook.com/hcmute.lib

GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE LIBRARY

Đồng hành cùng độc giả trên con đường chinh phục tri thức

Nơi cung cấp nguồn lực thông tin khoa học kỹ thuật và giáo dục phục vụ cho nhu cầu đào tạo của Nhà trường.

Cung cấp thông tin

- ✓ Nội dung phong phú
- ✓ Đa dạng loại hình
- ✓ Cập nhật thường xuyên

Hình thức phục vụ

- ✓ Đọc tại chỗ
- ✓ Mượn về nhà
- ✓ Khai thác tài nguyên số 24/24
- ✓ Các dịch vụ học tập trực tuyến

Các loại hình dịch vụ

1. Phục vụ trực tiếp tại thư viện: được hướng dẫn tận tình với hệ thống phòng đọc & Giáo trình mở, có thể tìm đọc tài liệu dạng giấy, CD-ROM, CSDL trực tuyến,...
2. Hỗ trợ công tác biên soạn xuất bản giáo trình và tài liệu học tập, kỷ yếu hội thảo (phục vụ hoạt động NCKH, chương trình đào tạo 150 tín chỉ, bổ sung hồ sơ xét các chức danh khoa học,...).
3. Thiết kế website phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, hội thảo: Xây dựng template chung, Thiết lập các trang con (sub pages), Cấp quyền và chuyển giao quyền quản trị trang con.
4. Xuất bản kỷ yếu hội thảo: Tư vấn, thiết kế, dàn trang, Thiết kế các hình ảnh, nhãn hiệu liên quan đến hội nghị (logo hội nghị, banner, poster...), Đăng ký và xin giấy phép xuất bản kỷ yếu, Giám sát các tài liệu liên quan đến chương trình như thư, thông tin hội nghị, tài liệu tham khảo,...
5. Xây dựng các sản phẩm phục vụ hội thảo và các hoạt động học tập: CD-ROM chương trình và kỷ yếu, Ứng dụng tự chạy giới thiệu tài liệu, ghi đĩa CD- ROM, DVD, USB,...
6. Cung cấp thông tin theo yêu cầu (danh mục tài liệu, tài liệu chuyên ngành, kết quả nghiên cứu khoa học, tiêu chuẩn, phát minh sáng chế...).
7. Mô tả, tạo và chọn danh mục “Tài liệu tham khảo” cho luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế.
8. Chuyển dạng tài liệu (từ tài liệu dạng giấy sang file PDF, từ file PDF sang file Word).
9. Cung cấp các thiết bị hỗ trợ cho việc học tập và nghiên cứu,...
10. Hỗ trợ, tư vấn và phối hợp với Thư viện các trường trong việc phát triển các sản phẩm đặc thù của từng đơn vị.

Với nhiều hình thức phục vụ phong phú, thuận tiện cho người học **NGUỒN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN**

- CSDL Giáo trình và Tài liệu học tập
- CSDL Sách tham khảo Việt văn
- CSDL Luận văn, Luận án
- CSDL Sách tham khảo Ngoại văn
- CSDL các bài báo khoa học (các bài báo nghiên cứu của học viên theo chương trình đào tạo sau đại học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành)

Địa chỉ liên hệ:

Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh,
Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 028) 3896 9920, 3721223 (nội bộ 8223)

Email: thuvienspkt@hcmute.edu.vn

<http://thuvien.hcmute.edu.vn>

<http://thuvienso.hcmute.edu.vn>

GIỚI THIỆU CÁC WEBSITE PHÁT HÀNH UTE EBOOK

“*UTE EBOOK*” là những tác phẩm chỉ có thể dùng các công cụ điện tử như máy vi tính, máy trợ giúp kỹ thuật số cá nhân (thiết bị đọc, máy tính bảng và điện thoại thông minh như iPhone, iPad, Samsung Galaxy, HTC Tablet,...) để xem, đọc, và truyền tải.

“*UTE EBOOK*” là hệ thống phân phối sách điện tử, cung cấp đến người dùng các nội dung sách, giáo trình, truyện, tạp chí, tài liệu, chuyên đề và các thể loại văn bản đọc, audio khác trên di động, thông qua các kênh website, wapsite và client giúp khách hàng có thể cập nhật thông tin kiến thức mọi lúc mọi nơi.

Stt	Tên đơn vị phát hành	Website	Truy cập nhanh kho giáo trình
1	Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh	https://sachweb.com	https://bit.ly/2LSRzXU
2	Công Ty Cổ Phần Tin Học Lạc Việt	http://sachbaovn.vn	https://bit.ly/2Zx8YZn
3	Công Ty TNHH Sách Điện Tử Trẻ (YBOOK)	http://ybook.vn/	https://bit.ly/2GHF21Q
4	Công Ty Cổ Phần	https://read.alezaa.c	https://goo.gl/4MM7

	Dịch Vụ Trực Tuyến VINAPO	om	RM
5	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Mê Kông COM	http://reader.vinabook.com	https://goo.gl/i6Qpb1
6	Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM	http://thuvien.hcmute.edu.vn/	http://thuvien.hcmute.edu.vn/

DỊCH VỤ HỖ TRỢ XUẤT BẢN ĐIỆN TỬ:

Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tập san, tạp chí

Nhằm hỗ trợ Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về việc xuất bản giáo trình, tài liệu học tập điện tử nội sinh, ... đạt chất lượng cao phục vụ hoạt động đào tạo, giảng dạy; Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh giới thiệu đến Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về “*Chương trình hỗ trợ xuất bản điện tử: Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tập san, tạp chí*”.

1. Cơ sở xây dựng chương trình:

Căn cứ theo công văn Số: 4301/BGDĐT-GDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở tại website: <https://itrithuc.vn>

2. Thời gian triển khai chương trình hỗ trợ

- Giai đoạn 05 năm (Từ ngày 01/10/2019 đến hết ngày 01/10/2024)

3. Tổ chức chương trình

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

4. Đơn vị công bố phổ biến xuất bản phẩm điện tử

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh & Các đơn vị liên kết.
- website: <http://thuvien.hcmute.edu.vn>
- website: <https://itrithuc.vn>
- website: <http://www.stinet.gov.vn>
- website: <https://sachweb.com>
- website các đơn vị liên kết.

5. Cấu trúc của xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh

Xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh có cấu trúc như sau:

- Trang bìa.
- Trang bìa phụ.

- Lời nói đầu: Trình bày đối tượng sử dụng, mục đích yêu cầu khi sử dụng, cấu trúc nội dung, điểm mới của giáo trình, hướng dẫn cách sử dụng, phân công nhiệm vụ của tác giả biên soạn.
- Mục lục.
- Danh mục các từ viết tắt (nếu có).
- Danh mục hình (nếu có)..
- Danh mục bảng biểu (nếu có)..
- Nội dung chính: Trình bày các chương, mục, tiểu mục và nội dung chi tiết của từng chương, mục, tiểu mục, nội dung thảo luận xêmina, câu hỏi ôn tập, bài tập, các nhiệm vụ tự học và tài liệu học tập từng chương.
- Phụ lục (nếu có).
- Tài liệu tham khảo.

6. Để biết thêm thông tin chi tiết Quý Thầy/Cô liên hệ

- Thư viện Trường Đại Học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
- Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Email: luatvt@hcmute.edu.vn; thuvienspkt@hcmute.edu.vn
- Điện thoại: 08.38969920 hoặc 0909836920; 0906836920 (ThS. Vũ Trọng Luật)

Xin trân trọng giới thiệu đến Quý Thầy/Cô!

GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN TÌM KIẾM VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ

*Thư viện ĐH SPKT TP. HCM
http://thuvien.hcmute.edu.vn
thuvienspkt@hcmute.edu.vn
028.38969920*

Nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu của tập thể giảng viên và sinh viên của nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo và nâng vị thế của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lên tầm cao mới, xứng đáng là một trong những trường đại học hàng đầu của khu vực, nhà trường đã tiến hành mua quyền sử dụng tài khoản truy cập các cơ sở dữ liệu trực tuyến để giảng viên và sinh viên của trường khai thác. Việc khai thác các tư liệu điện tử, các CSDL trực tuyến sẽ góp phần tạo thêm nhiều cơ hội tiếp cận với các kho tư liệu học thuật và nghiên cứu có giá trị cao và được phổ biến trên toàn thế giới.

Để triển khai sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả, Thư viện xin thông báo đến Quý Thầy Cô & Các Bạn Sinh viên về nội dung triển khai và sử dụng CSDL như sau:

Thông tin triển khai sử dụng:

- Truy cập Web, không giới hạn số lượng người sử dụng, hỗ trợ việc truy cập cho 25.000 sinh viên và gần 1.000 giảng viên, cán bộ viên chức của nhà trường.

- **Địa chỉ truy cập:** <http://csdl.hcmute.edu.vn/>

- Sử dụng email do nhà trường cấp để tạo tài khoản đăng ký:

theo địa chỉ email của cán bộ ...@hcmute.edu.vn

theo địa chỉ email của sinh viên ...@student.hcmute.edu.vn

- Hình thức truy cập: Theo IP đăng kí của nhà trường.

- **Lưu ý:** Việc khai thác các CSDL được nhà xuất bản xác minh người dùng với nhiều lớp bảo mật qua dải địa chỉ IP và username/password, quý thầy cô và bạn đọc chỉ có thể khai thác các CSDL này trên hệ thống máy tính được kết nối mạng trong trường.

Thông tin hỗ trợ kỹ thuật:

Trong quá trình sử dụng, quý thầy cô và bạn đọc cần hỗ trợ kỹ thuật xin vui lòng liên hệ:

Cô Trần Thị Ngọc Ý, Số ĐT 0919888975,

email: ytnn@hcmute.edu.vn

Thư viện trân trọng thông báo đến Quý Thầy Cô và Các Bạn Sinh viên biết để sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả.

Trân trọng!

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ
TECHNOLOGY MANAGEMENT

Môn học quản trị công nghệ cung cấp các kiến thức cơ sở để giúp sinh viên ứng dụng được khoa học quản trị vào lĩnh vực khai thác, sử dụng công nghệ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao. Quản trị công nghệ có vai trò thúc đẩy đầu tư phát triển công nghệ của doanh nghiệp, tạo ra vũ khí cạnh tranh mạnh mẽ nhất trong nền kinh tế thị trường hiện nay và nó tạo nền tảng cho sự tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp.

Học phần Quản trị công nghệ trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công nghệ và kiến thức kỹ năng quản trị công nghệ trong doanh nghiệp công nghiệp.

Học phần quản trị công nghệ giúp cho học viên có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản để phân tích đánh giá được năng lực công nghệ, qua đó mà lựa chọn, chuyển giao được công nghệ thích hợp phục vụ cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.

Học phần quản trị công nghệ còn trang bị kiến thức, phương pháp luận về công tác quản lý công nghệ phục vụ cho chiến lược đầu tư đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

Ngành đào tạo: **Quản lý công nghiệp**
Trình độ đào tạo: **Đại học**
Chương trình đào tạo: **Quản lý công nghiệp**

Đề cương chi tiết môn học

- 1. Tên môn học:** QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ
Mã môn học: TEMA331406
- 2. Tên Tiếng Anh:** TECHNOLOGY MANAGEMENT
- 3. Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (3 tiết lý thuyết + 6 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính:

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Quản trị học

Vẽ kỹ thuật

Điện kỹ thuật

Cơ khí đại cương

6. Mô tả môn học (Course Description)

- Môn học quản trị công nghệ cung cấp các kiến thức cơ sở để giúp sinh viên ứng dụng được khoa học quản trị vào lĩnh vực khai thác, sử dụng công nghệ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao. Quản trị công nghệ có vai trò thúc đẩy đầu tư phát triển công nghệ của doanh nghiệp, tạo ra vũ khí cạnh tranh mạnh mẽ nhất trong nền kinh tế thị trường hiện nay và nó tạo nền tảng cho sự tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp.

- Học phần Quản trị công nghệ trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công nghệ và kiến thức kỹ năng quản trị công nghệ trong doanh nghiệp công nghiệp.
- Học phần quản trị công nghệ giúp cho học viên có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản để phân tích đánh giá được năng lực công nghệ, qua đó mà lựa chọn, chuyển giao được công nghệ thích hợp phục vụ cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.

Học phần quản trị công nghệ còn trang bị kiến thức, phương pháp luận về công tác quản lý công nghệ phục vụ cho chiến lược đầu tư đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Các kiến thức cơ bản về quản trị, các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực quản trị công nghệ.	1.1	2
		1.2	2
		1.3	3
G2	Khả năng phân tích, lập luận, giải thích các vấn đề thường xảy ra trong quá trình quản lý công nghệ ở doanh nghiệp	2.1	2
		2.2	2
		2.3	2
		2.4	3
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, thảo luận nhóm, để tìm ra phương án giải quyết các vấn đề trong quản trị công nghệ một cách tối ưu nhất, cử nhân kinh tế	3.1	2
		3.2	2
		3.3	2

	có khả năng phối kết hợp nhập tốt với kỹ sư kỹ thuật công nghệ.		
G4	Có khả năng lập kế hoạch đầu tư công nghệ thích hợp với công ty và với lợi ích kinh tế của quốc gia.	4.1	3
		4.2	2
		4.3	2
		4.4	2
		4.5	3

8. Chuẩn đầu ra môn học

Chuẩn đầu ra MH		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Giải thích được các thuật ngữ, khái niệm trong lĩnh vực quản trị công nghệ.	1.1	2
	G1.2	Người học có nhận thức đúng về công nghệ.	1.2	2
	G1.3	Người học hiểu, biết bao trùm cả bốn khía cạnh của công nghệ	1.3	3
G2	G2.1	Người học hiểu, biết bao trùm cả bốn khía cạnh của công nghệ	2.1	2
	G2.2	Người học trình bày được thành phần kỹ thuật của công nghệ và tầm quan trọng của thành phần kỹ thuật trong doanh nghiệp	2.2	2
	G2.3	Người học trình bày được thành phần con người của công nghệ và tầm quan trọng của thành phần con người trong doanh nghiệp	2.3	2
	G2.4	Người học trình bày được thành phần thông tin của công nghệ và tầm quan trọng của thông tin trong việc phát triển công nghệ của doanh nghiệp	2.4	3
G3	G3.1	Người học hiểu được khả năng ứng dụng khoa học quản trị vào lĩnh vực đầu tư phát triển công nghệ và trình bày được các mục tiêu quản trị công nghệ trong doanh nghiệp.	3.1	2
	G3.2	Người học hiểu được môi trường công nghệ là gì và phân tích được hiện trạng môi trường công nghệ ở Việt Nam.	3.2	2
	G3.3	Người học có nhận thức đúng về năng lực công nghệ và có khả năng đào tạo được các loại năng lực công nghệ cho lực lượng lao động của doanh nghiệp.	3.3	2
G4	G4.1	Người học có nhận thức đúng về đổi mới công nghệ và hiểu được các tác động của đổi mới công nghệ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	4.1	3
	G4.2	Người học trình bày được tiến trình chuyển giao công nghệ và có kỹ năng lập kế hoạch chuyển giao công nghệ	4.2	2
	G4.3	Người học ứng dụng được các phương pháp dự báo, phương pháp phân tích công việc đề	4.3	2

		lập được bảng dự báo nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp.		
	G4.4	Người học ứng dụng được kiến thức về năng lực công nghiệp để hình thành các kỹ năng đánh giá công nghệ, kỹ năng lựa chọn được công nghệ thích hợp cho sản xuất thực tế.	4.4	2
	G4.5	Sau khi lĩnh hội tri thức về quản trị công nghệ, người học sẽ có thái độ quan tâm đúng mức tới lĩnh vực quản trị công nghệ trong doanh nghiệp công nghiệp, từ đó mới có khả năng nhận thức nhanh các vấn đề công nghệ nảy sinh trong thực tế để đề ra đúng hướng xử lý giải quyết vấn đề công nghệ trong sản xuất kinh doanh.	4.5	3

9. Có đạo đức nghề nghiệp:

Các bài tập ở nhà và báo cáo phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	Chương 1: Tổng quan về Quản trị công nghệ				
1	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp I) Mục tiêu môn học. II) Khái niệm về công nghệ. 1. Các định nghĩa CN theo quan điểm khác nhau. 2. Vai trò của công nghệ trong sản xuất kinh doanh. 3. Đặc trưng cơ bản của công nghệ. + Thành phần kỹ thuật công nghệ. + Thành phần con người trong công nghệ. + Thành phần thông tin công nghệ. + Thành phần tổ chức công nghệ III) Chu kỳ sống của công nghệ 1. Khái niệm chu kỳ sống công nghệ. 2. Giai đoạn hình thành công nghệ.	G1.1 G1.2 G1.3	2 2 3	+Thuyết trình +Giảng giải +Vấn đáp + Thảo luận	+Vấn đáp +Báo cáo +Thuyết trình

	3.Giai đoạn phát triển công nghệ. 4.Giai đoạn bảo hòa công nghệ. 5.Giai đoạn công nghệ suy thoái lạc hậu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: + Đọc giáo trình trang 7-11 và so sánh được quản lý công nghiệp-Quản trị sản xuất-Quản trị công nghiệp. + Trả lời câu hỏi 1-2 trong giáo trình. + Đọc giáo trình trang 15-27, trả lời câu hỏi 3-4 trang 56	G1.2 G1.3	4		
	Chương 2: Môi trường phát triển công nghệ				
2	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: + Hướng dẫn SV phương pháp tự nghiên cứu, lập nhóm thảo luận. + Yêu cầu viết báo cáo quá trình tìm hiểu môi trường công nghệ theo quá trình và quá trình tìm hiểu hiện trạng môi trường công nghệ Việt Nam.	G1.1 G2.1 G3.1	2 2 2	Giảng giải hướng dẫn sinh viên tự học	Thuyết trình Báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Hướng dẫn SV phương pháp tự nghiên cứu, lập nhóm thảo luận. + Yêu cầu viết báo cáo quá trình tìm hiểu môi trường công nghệ theo quá trình và quá trình tìm hiểu hiện trạng môi trường công nghệ Việt Nam.	G2.1	3		
	Chương 3: Quản lý công nghệ - Hoạch định công nghệ.				
3	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: I. Khái niệm quản lý công nghệ. II. Mục tiêu quản trị công nghệ. III. Chức năng của công tác quản trị công nghệ trong doanh nghiệp.	G1.1 G3.2 G3.4	2 2 2	+ Thuyết trình + Vấn đáp + Thảo luận + Trình chiếu.	Trả lời câu hỏi
4	Chương 4: Đánh giá năng lực công nghệ-Dự báo nhu cầu công nghệ.				

	<p>A: Nội dung GD trên lớp: I. Khái niệm về năng lực công nghệ. + Mục tiêu đánh giá năng lực công nghệ. II. Các chỉ tiêu đánh giá năng lực công nghệ. III. Phương pháp phân tích năng lực công nghệ. + Các thành phần của năng lực công nghệ. IV Đánh giá năng lực công nghệ của doanh nghiệp. + Xác định nhu cầu và lập dự báo nhu cầu đầu tư công nghệ của doanh nghiệp.</p>	G3.1 G3.3 G4.1	2 2 3	+ Thuyết trình + Hình vẽ trực quan + Giảng giải + Vấn đáp + Thảo luận	Thuyết trình báo cáo
	<p>B: Nội dung tự học + Đọc giáo trình trang 181-204, trả lời 6 câu hỏi GV giao.</p>	G3.1 G3.3 G4.1	2 2 3		
	<p>Chương 5_ Đổi mới công nghệ</p>				
5	<p>A: Nội dung GD trên lớp: I. Khái niệm đổi mới công nghệ. + Các cấp độ đổi mới công nghệ. II. Tác động của đổi mới công nghệ đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. III. Các hình thức đổi mới công nghệ. IV. Chiến lược đổi mới công nghệ</p>	G3.2 G4.1 G4.2	2 3 2	+ Thuyết trình + Hình vẽ, sơ đồ + Giải thích + Vấn đáp + Thảo luận	Vấn đáp Trả lời câu hỏi
	<p>B – Nội dung tự học + SV đọc nghiên cứu trang 137-180, trả lời 6 câu hỏi GV giao.</p>	G3.2 G4.1 G4.2	2 3 2		
	<p>Chương 6_ Chuyển giao công nghệ</p>				
6	<p>Nội dung GD trên lớp: I. Khái niệm chuyển giao công nghệ + Điều kiện để thành công trong chuyển giao công nghệ. + Vai trò của chuyển giao công nghệ trong công nghiệp hóa-Hiện đại hóa doanh nghiệp. II. Phương pháp lựa chọn công nghệ thích hợp cho doanh nghiệp. III. Trình tự tiến hành chuyển giao công nghệ.</p>	G4.2 G4.3 G4.4 G4.5	2 2 2 3	+ Thuyết trình + Vấn đáp + Thảo luận + Dạy học, nêu vấn đề	Kiểm tra viết Thuyết trình báo cáo

	+ Đánh giá hiệu quả chuyên giao công nghệ				
--	---	--	--	--	--

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập							...
BT#1	Báo cáo thuyết trình trên lớp	Tuần 2	G3.1	2	Nghe báo cáo thuyết trình	Thảo luận trên lớp	10
BT#2	Kiểm tra : Nội dung chương 1+2+3	Tuần 4	G1.1 G1.2 G3.3	2 2 2	Bài kiểm tra trên lớp		10
Bài tập lớn (Project)							10
BL#1	Giải bài tập tính toán định lượng để đầu tư phương án tối ưu nhất						
Tiểu luận - Báo cáo							20
TL#1	Các nhóm sinh được giảng viên giao các đề tài về phân tích năng lực công nghệ của các doanh nghiệp, tìm hiểu thực tế các doanh nghiệp đầu tư quản lý công nghệ thành công	Tuần 2-8	G1.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	2 2 2 2 3 2	Bài tiểu luận được các sinh viên báo cáo và thảo luận cuối cùng	Tiểu luận - Báo cáo	
Thi cuối kỳ							50
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60-90 phút.		G1.2 ... G4			Thi tự luận	

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:
- Giáo trình: Nguyễn Đăng Dậu – Quản lý công nghệ - NXB ĐH Kinh tế Quốc Dân.

Sách (TLTK) tham khảo:

- Bài giảng được giới thiệu trên lớp.
- Giáo trình: Trần Thanh Lâm – Quản trị công nghệ - NXB Sài Gòn.
- Giáo trình: Hoàng Trọng Thanh – Quản lý công nghệ - NXB Viện ĐH Mở Hà Nội

13. Ngày phê duyệt lần đầu: ngày 26 tháng 6 năm 2012

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 18 tháng 4 năm 2018

Tổ trưởng Bộ môn:

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Ngành Quản lý công nghiệp (7510601D, 7510601C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến quản lý công nghiệp, quản trị kinh doanh; Có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về sản xuất kinh doanh; Có khả năng thực hiện điều tra nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp trong sản xuất kinh doanh; Thành thạo kỹ năng chuyên môn góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Sinh viên được học các môn liên quan đến sản xuất: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị dự án công nghiệp, quản trị chiến lược; các môn liên quan đến thương mại: quản trị marketing, quản trị ngoại thương, quản trị bán hàng, Anh văn thương mại, thương mại điện tử, hệ thống thông tin quản lý, quản trị tài chính...

Ngành quản lý công nghiệp có sự kết hợp những kiến thức giữa các khối ngành Kinh tế gắn liền với quá trình sản xuất, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn mà không cần phải đào tạo lại; Chương trình đào tạo luôn cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài.

Sinh viên ra trường có thể làm việc tốt tại các phòng sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, kế hoạch ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học tiếp tục nâng cao trình độ (thạc sĩ, tiến sĩ).

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

2. Ngành Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng (7510605D)

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập mạnh mẽ và ngày càng sâu rộng với kinh tế thế giới, thị trường nhanh chóng được mở cửa tự do, tạo cơ hội cho thương mại và dịch vụ phát triển. Ngành Logistic hỗ trợ cho việc phân phối hàng hóa nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và cũng chính là yếu tố quan trọng tác động mạnh vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.

Tại Việt Nam, đặc biệt là ở thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu về nhân lực ngành Logistic hiện nay rất cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp. Người học ngành Quản trị Logistic có thể làm việc ở nhiều doanh nghiệp Logistic hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải, dịch vụ giao nhận hàng hóa, dịch vụ đóng gói hàng hóa,

dịch vụ khai báo Hải quan,... Hiện nay, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Logistic, kể cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài luôn tìm kiếm nhân lực chuyên ngành Logistic có trình độ chuyên môn giỏi và sẵn sàng trả mức lương cao tương xứng.

Thực hiện phương châm “Đào tạo theo nhu cầu xã hội”, khoa Kinh tế - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, triển khai chương trình đào tạo ngành Khai thác vận tải (chuyên ngành Quản trị Logistic) theo hướng cung cấp cho xã hội đội ngũ nhân lực giỏi chuyên môn, giàu kỹ năng, có tinh thần trách nhiệm cao và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế.

3. Ngành Thương mại điện tử (7340122D)

Sinh viên được trang bị kiến thức về khoa học cơ bản, khoa học kinh tế và quản trị; kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến thương mại điện tử; vận dụng công nghệ thông tin để thực hiện, phân tích các vấn đề về sản xuất kinh doanh; thành thạo các kỹ năng tin học, ngoại ngữ, giao tiếp, làm việc nhóm và lãnh đạo trong kinh doanh.

Các môn liên quan đến công nghệ thông tin: Mạng máy tính (Computer Network); Hệ cơ sở dữ liệu (Database Systems); Phân tích và thiết kế hệ thống; Phương pháp lập trình; Thiết kế WEB; Bảo mật cơ sở dữ liệu,...; Các môn liên quan đến thương mại: Marketing điện tử; Quản trị ngoại thương; Anh văn thương mại; Thương mại điện tử; Thanh toán điện tử; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị tài chính,...

Ngành Thương mại điện tử kết hợp kiến thức giữa Công nghệ thông tin với Kinh tế. Chương trình đào tạo cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; Chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO (Conceive – Hình thành ý tưởng; Design – Thiết kế; Implement – Triển khai và Operate – Vận hành); Hiện nay chỉ có ít trường đang đào tạo ngành Thương mại điện tử bậc đại học.

Tốt nghiệp, sinh viên làm việc tại các phòng kinh doanh, marketing, xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế, ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý; Nhu cầu tuyển dụng của ngành Thương mại điện tử trong tương lai rất lớn khi các hoạt động kinh doanh truyền thống được thay thế bằng thương mại điện tử.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa và liên thông luôn tạo điều kiện cho người học học tập suốt đời, học cao học và nghiên cứu sinh

trong nước và nước ngoài; Người học có thể trở thành nhà quản lý sản xuất và lãnh đạo sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

4. Ngành Kế toán (7340301D, 7340301C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng; có khả năng lập các sổ sách và báo cáo kế toán, thuế; có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng...

Ngành kế toán đang đào tạo tại trường có tính ứng dụng cao, SV được học tập trên cơ sở dữ liệu phong phú và các tình huống thực tế, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn; chương trình đào tạo luôn cập nhật xu hướng mới của ngành kế toán và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO.

Sinh viên ra trường có thể làm việc ngay tại các công ty, ngân hàng, tổ chức kinh tế - xã hội với vai trò: kế toán, kiểm toán, chuyên viên thuế, ngân hàng,... với vị trí là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học học lên cao học và nghiên cứu sinh trong nước và nước ngoài; người học có thể trở thành các chuyên gia về lĩnh vực kế toán, thuế và kiểm toán sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.



ISBN: 978-604-73-2175-9



9 786047 321759